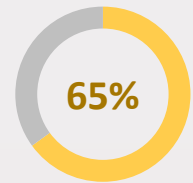
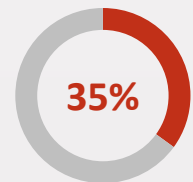
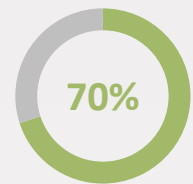
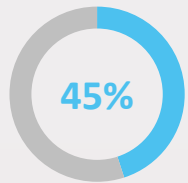
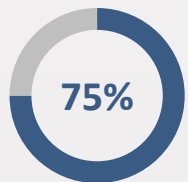
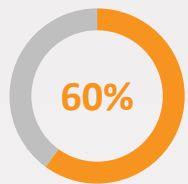


## Chương 2:

# VÙNG KINH TẾ & NGUYÊN TẮC PHÂN VÙNG



# **NỘI DUNG**

**2.1. Các nguyên tắc phân bố sản xuất**

**2.2. Vùng kinh tế**

**2.3. Phân vùng kinh tế**

**2.4. Quy hoạch vùng kinh tế**

## **2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT**

**Là cơ sở lý luận cho các nhà quản lý đề ra những chính sách biện pháp nhằm điều tiết sự phân bố sản xuất sao cho hợp lý và cân đối.**

## 2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT

### 6 nguyên tắc:

**Nguyên tắc 1:** Phân bố cơ sở sản xuất gần nguồn nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng, nguồn lao động và thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Đầu vào (Input)
- Đầu ra (output)



## 2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT

### Nguyên tắc 2:

Phân bố sản xuất phải kết hợp công nghiệp với nông nghiệp, nông thôn với thành thị.



## 2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT

### Nguyên tắc 3:

Phân bố sản xuất phải chú ý phát triển nhanh chóng kinh tế - văn hóa của các vùng lạc hậu, chậm phát triển.



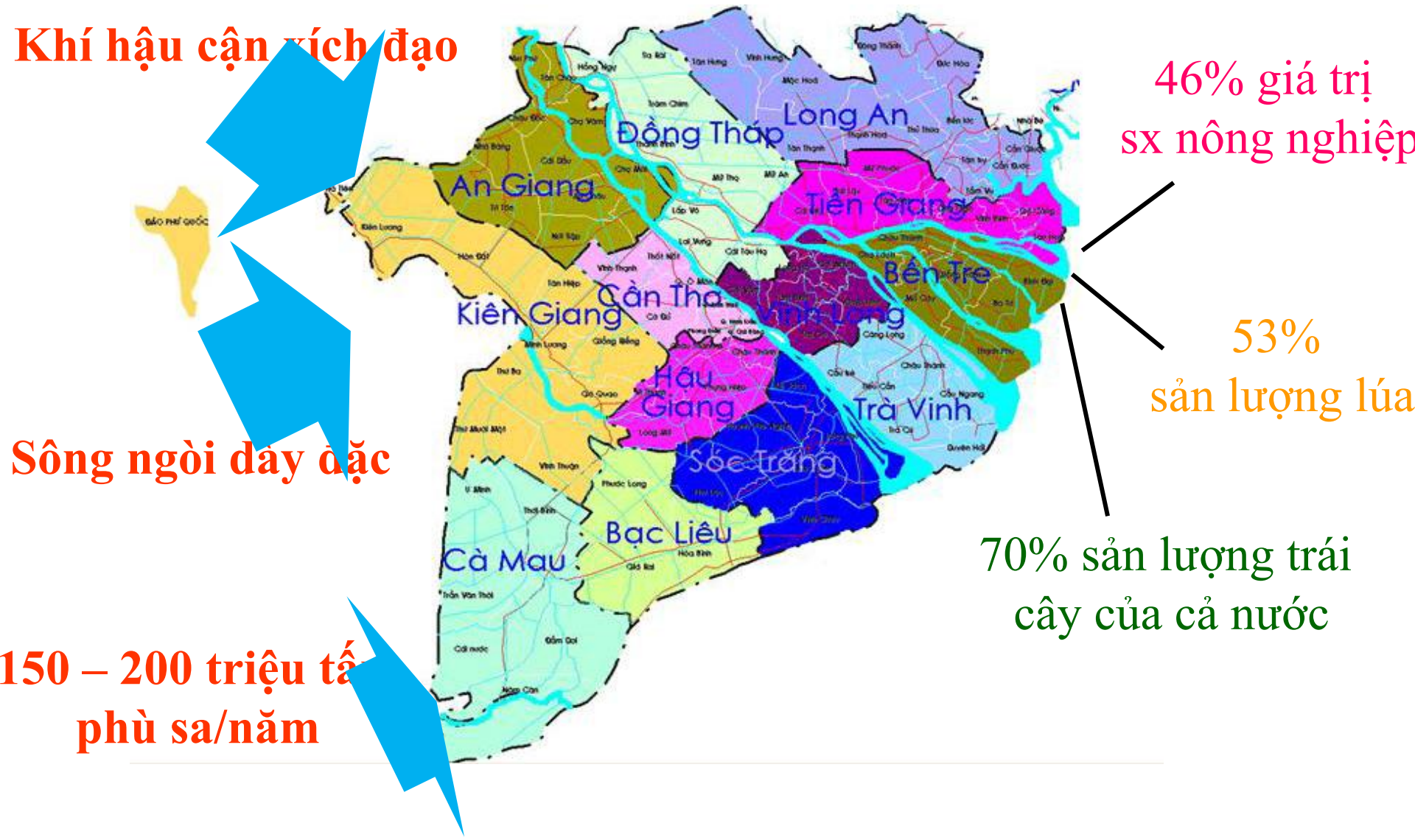


## 2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT

**Nguyên tắc 4:** Phân bố sản xuất phải chú ý kết hợp tốt giữa kinh tế với quốc phòng

**Nguyên tắc 5:** Chú ý tăng cường và mở rộng các quan hệ hợp tác quốc tế. Phát huy **lợi thế so sánh riêng** của mỗi lãnh thổ, kết hợp các nguồn lực để tăng trưởng kinh tế, giao lưu, trao đổi, kế thừa thành tựu KHKT...

## 2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT





## 2.1. CÁC NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ SẢN XUẤT

### Nguyên tắc 6:

Chú ý tổ chức phân công lao động hợp lý giữa các vùng trong cả nước.

## 2.2. VÙNG KINH TẾ

2.2.1. KN

2.2.2. Nội dung cơ bản của vùng kinh tế

2.2.3. Các loại vùng kinh tế

### 2.2.1. KN vùng kinh tế:

Vùng kinh tế là những bộ phận kinh tế, lãnh thổ đặc thù của nền kinh tế quốc dân, có chuyên môn hóa sản xuất kết hợp với phát triển tổng hợp.



## 2.2.2. Nội dung cơ bản của vùng kinh tế

### *a/ Chuyên môn hóa sản xuất*

Dựa vào điều kiện thuận lợi của vùng về tự nhiên, kinh tế, xã hội...để sản xuất.



## 2.2.2. Nội dung cơ bản của vùng kinh tế

### *b/ Phát triển tổng hợp*

Phát triển tất cả các ngành sản xuất có liên quan, ràng buộc với nhau (ngành chuyên môn hóa sx, ngành hỗ trợ chuyên môn hóa, ngành sx phụ)



## 2.2.3. Các loại vùng kinh tế

**a/ Vùng kinh tế ngành** là VKT chỉ phát triển chủ yếu 1 ngành sx.

VD: Vùng công nghiệp

Vùng nông nghiệp

Vùng dịch vụ

## 2.2.3. Các loại vùng kinh tế

### b/ Vùng kinh tế tổng hợp

- Vùng kinh tế lớn:

VKT Bắc Bộ

VKT Bắc Trung Bộ

VKT Nam Trung Bộ

VKT Nam Bộ

- Vùng kinh tế-hành chính:

VKT hành chính tỉnh (VKT cấp 2)

VKT hành chính huyện, thị xã,

TP trực thuộc tỉnh (VKT cấp 3)



## 2.3. PHÂN VÙNG KINH TẾ

2.3.1 KN phân vùng kinh tế

2.3.2 Những căn cứ để phân vùng kinh tế

2.3.3 Các nguyên tắc phân vùng kinh tế

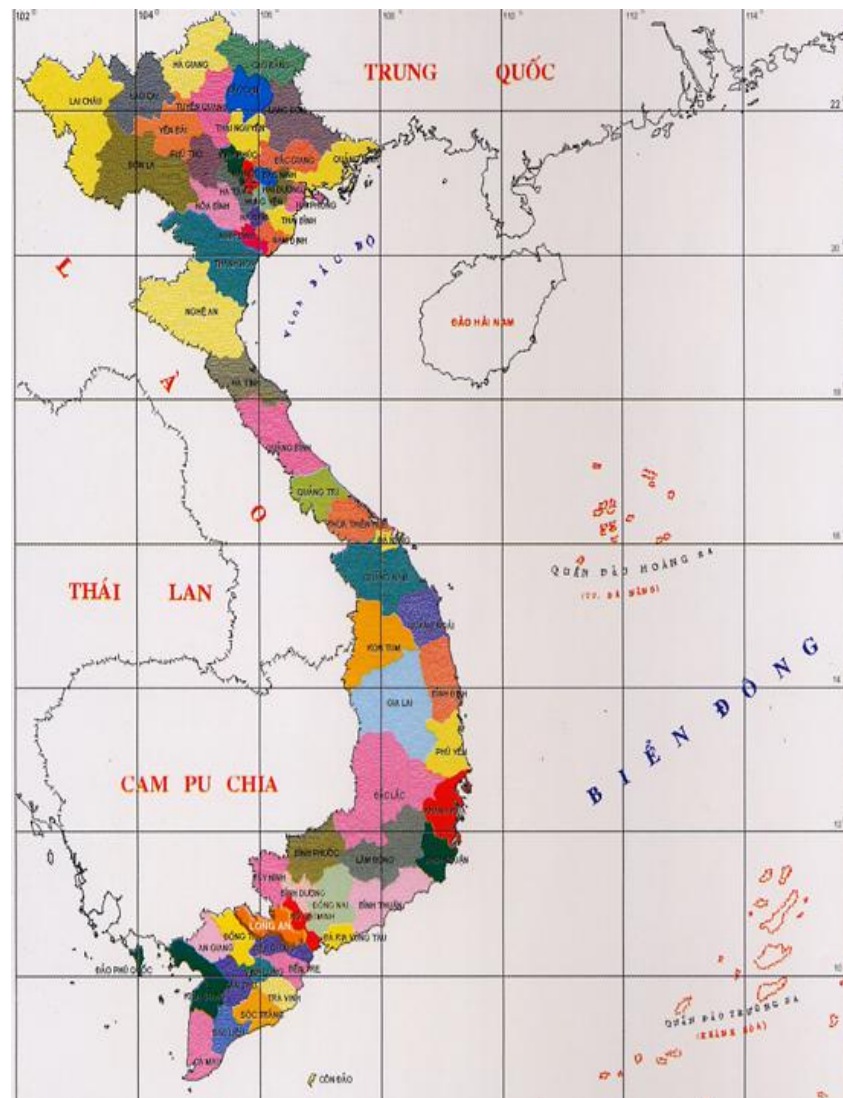
## 2.3. PHÂN VÙNG KINH TẾ

Vùng kinh tế trọng điểm phía bắc

Vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ

Vùng kinh tế trọng điểm phía nam

Vùng kinh tế trọng điểm ĐBSCL



## 2.3.1 KN phân vùng kinh tế

Phân vùng kinh tế là quá trình nghiên cứu phân chia lãnh thổ đất nước ra thành một hệ thống các VKT, là quá trình vạch ra hoặc tiếp tục điều chỉnh ranh giới hợp lý của toàn bộ hệ thống vùng; định hướng chuyên môn hóa sản xuất cho vùng và xác định cơ cấu kinh tế vùng ứng với các kế hoạch phát triển dài hạn của nền kinh tế quốc dân.



## 2.3.1 KN phân vùng kinh tế

### NỘI DUNG:

- Xác định ranh giới
- Xác định cơ cấu kinh tế, hướng chuyên môn hóa
- Xác định mối quan hệ nội và ngoại vùng

=> Điều tiết phân bố sản xuất trong vùng

- Lên kế hoạch, chọn phương án ưu tiên
- Đề xuất chính sách kinh tế vùng

## 2.3.2 Những căn cứ để phân vùng kinh tế

### - **Yếu tố tạo vùng**

- + Nhân tố kinh tế
- + Nhân tố tự nhiên
- + Nhân tố KHKT
- + Nhân tố lịch sử, dân cư và xã hội

### - **Nguyên tắc phân vùng**

## 2.3.3 Các nguyên tắc phân vùng kinh tế

- Nguyên tắc trung thực, khách quan của sự hình thành vùng kinh tế.
- Nguyên tắc dự đoán và phác họa viễn cảnh tương lai của vùng kinh tế (tránh tình trạng chia ra, nhập vào...)
- Nguyên tắc trung tâm: thể hiện rõ chức năng cơ bản của VKT trong nền kinh tế cả nước

## 2.3.3 Các nguyên tắc phân vùng kinh tế

- Nguyên tắc đảm bảo các mối liên hệ nội tại của vùng phát sinh một cách hợp lý.
- Nguyên tắc hành chính: Thống nhất giữa ranh giới hành chính và ranh giới kinh tế
- Nguyên tắc đảm bảo quyền lợi của các dân tộc trong cộng đồng quốc gia có nhiều dân tộc.

## 2.4. QUY HOẠCH VÙNG KINH TẾ

2.4.1 KN

2.4.2 Nội dung cơ bản của quy hoạch vùng kinh tế

2.4.3 Những căn cứ để quy hoạch vùng kinh tế

2.4.4 Nguyên tắc quy hoạch vùng kinh tế



## 2.4.1 Khái niệm quy hoạch VKT

Quy hoạch VKT là biện pháp phân bổ cụ thể, có kế hoạch, hợp lý các đối tượng sx, cơ sở sx, các công trình phục vụ sx, dân cư trong vùng quy hoạch (là bước kế tiếp và cụ thể hóa của phương án phân vùng kinh tế)

**Như vậy, nội dung của QHV đầy đủ toàn diện hơn PVKT, gồm: Sản xuất – dân cư – cấu trúc hạ tầng.**

## 2.4.2 Nội dung cơ bản của quy hoạch vùng kinh tế

- Xác định cụ thể phương hướng và cơ cấu sản xuất phù hợp với điều kiện tự nhiên-kinh tế-xã hội và tiềm năng mọi mặt của vùng.
- Xác định cụ thể quy mô, cơ cấu của từng ngành sx
  - Lựa chọn điểm phân bố cụ thể các cơ sở sx
  - Lựa chọn điểm phân bố thành phố, khu dân cư tập trung
  - Giải quyết vấn đề điều phối lao động và phân

## 2.4.3 Những căn cứ để quy hoạch VKT

- Phương án phân vùng kinh tế
- Những chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của vùng và đất nước.
- Các điều kiện và đặc điểm cụ thể của vùng.

## 2.4.4 Nguyên tắc quy hoạch vùng kinh tế

- Đảm bảo tính cụ thể trong nội dung cũng như trong tiến trình thực hiện.
- Kết hợp tốt giữa cơ sở sx với toàn bộ hệ thống hạ tầng cơ sở của vùng.
- Có thời gian tương ứng phù hợp với phương án phân vùng kinh tế và kế hoạch hóa dài hạn của vùng.